

Thanh Phú, ngày 05 tháng 4 năm 2021

Số: **56/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: **75/2021/TLST-HNGĐ** ngày 09/3/2021 về việc “*Ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1995; Đăng ký thường trú: Số nhà 101/2 ấp AK, xã AT, huyện TP, tỉnh BT. Chỗ ở hiện nay: ấp E, xã TP, huyện GCD, tỉnh TG.

- *Bị đơn*: Anh Ưông Quang H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số nhà 101/2 ấp AK, xã AD, huyện TP, tỉnh BT.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 26/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 26/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc L với anh Ưông Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L với anh Ưông Quang H thuận tình ly hôn.

Chị L với anh H không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Lan được trực tiếp nuôi các con chung tên Ưông Diệp Thảo N, sinh ngày 01/02/2014 (theo nguyện vọng của cháu Thảo N) và

cháu Ưông Diệp Mai N, sinh ngày 13/3/2019. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích con chung chưa thành niên, theo yêu cầu của chị L với anh H có thể yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Ưông Quang H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Ưông Quang H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện nộp 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo bản lai thu số 0005687 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị L được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã An Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy

